TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:26/2021/HSST
Ngày: 13/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông ***Nguyễn Hạ Tuấn***

+ Ông ***Đặng Viết Côi***

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà ***Nguyễn Thị Hồng*** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông ***Nguyễn Thuyên*** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 12/4/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B - sinh năm 1963, Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn ĐP, xã PT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 03/10; con ông Nguyễn Văn Toái (đã chết) và bà Mai Thị Thông, đã chết; có vợ Nguyễn Thị Thanh - SN 1977 và 01 sinh năm 2003, Tiền án, Tiền sự: không. Nhân thân:

+ Ngày 18/9/1985, bị Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội " Cướp tài sản riêng của công dân" Và 06 tháng tù về tội " cướp giật tài sản riêng của công dân"

+ Ngày 20/7/1989, bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích"

+ Ngày 26/6/1991, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 06 năm tù về tội cướp tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt của bản án ngày 20/7/1989, bị cáo phải chấp hành 08 năm 06 tháng tù.

+ Ngày 27/01/1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 03 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản của công dân". Tổng hợp hình phạt với phần còn lại của bản án ngày 26/6/1991 bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm 08 tháng 17 ngày tù.

+ Ngày 07/01/2004, bị Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2009.

+ Ngày 19/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, TP. Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội " Cướp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2017.

Bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Anh Trần Văn L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn QC, xã MĐ, huyện UH, TP. Hà Nội

-Người làm chứng:

Anh Nguyễn Công Hiếu – sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

HKTT: thôn ĐP, xã PT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 15/12/2020, Nguyễn Văn B, sinh năm: 1963, trú tại thôn ĐP, xã PT, huyện Ứng Hòa đi xe bus ra khu vực B La, Hà Đông tìm mua được 14 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được mua túy thì B mang về sử dụng 01 gói. Số ma túy còn lại B cất giấu để ai hỏi mua thì bán. Đến ngày 16/12/2020, B đang ở nhà thì có Trần Văn L, sinh năm 1990, ở thôn Quan Châm, xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa đến hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. B đồng ý, L đưa cho B 200.000 đồng. B đưa cho L 01 gói ma túy có sẵn trong người và hẹn một lúc nữa sẽ đưa nốt gói còn lại. B cầm tiền của L đi chợ mua hết đồ dùng cá nhân. Trong thời gian chờ B, L ngồi tại nhà B và đã sử dụng hết gói ma túy vừa mua. Khoảng 10 phút sau, B về vào trong nhà lấy 12 gói ma túy còn lại ra đưa cho L 01 gói như đã thỏa thuận, đúng lúc này thì lực lượng công an đội điều tra tội phạm ma túy và công an xã PT vào kiểm tra đối tượng B và L. Quá trình kiểm tra lực lượng công an thu giữ của B 11 gói ma túy, tất cả có đặc điểm giống nhau, bọc ngoài bằng giấy màu trắng, có kích thước (2x1)cm, bên trong có bột màu trắng. B khai nhận đó là ma túy, mua để sử dụng, ai hỏi mua thì bán và vừa bán cho L 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Thu giữ của L 01 gói ma túy có đặc điểm bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong là chất bột màu trắng. L khai nhận đó là gói ma túy vừa mua được của B để sử dụng.

Lực lượng công an đã thu giữ và niêm phong số ma túy của B vào phong bì thư đề mẫu B1; và niêm phong gói ma túy của L vào phong bì thư đề mẫu B2, cả hai đều được chứng kiến việc niêm phong số ma túy của mình bị thu giữ. Đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn B và Trần Văn L.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu của Nguyễn Văn B tổng 11 gói ma túy có đặc điểm giống nhau, bọc ngoài bằng giấy màu trắng, có kích thước (2x1)cm, bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu B1;

Thu giữ của Trần Văn L 01 gói ma túy có đặc điểm bọc ngoài bằng giấy màu trắng, có kích thước (2x1)cm, bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu B2;

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn B nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Ngày 16/12/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu vật chứng thu giữ trên. Tại Kết luận giám định số 10889/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*chất bột màu trắng bên trong 11 gói giấy màu trắng (Mẫu B1, thu giữ của Nguyễn Văn B) đều là ma túy loại heroin, tổng khối lượng 0.754 gam"; " Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (Mẫu B2, thu giữ của Trần Văn L) là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0.033 gam"*.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn B về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn B từ 42 đến 48 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/12/2020.

Miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình khó khăn.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 nghìn đồng do hành vi phạm tội mà có để sung vào Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định;

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: ngày 16/12/2020, Nguyễn Văn B đã tàng trữ trái phép 13 gói ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngày 16/12/2020, B đã bán cho Trần Văn L 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng thì bị lực lượng công an Đội điều tra tội phạm ma túy huyện Ứng Hòa và công an xã PT bắt quả tang. Kết quả giám định tổng khối lượng ma túy là 0.787 gam. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử phạt nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có công việc và thu nhập ổn định, động cơ, mục đích phạm tội đều xuất phát từ việc nghiện ma túy; Đây là những căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời miễm hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Trần Văn L bị cáo đã sử dụng số tiền đó để mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân. Số tiền trên là do hành vi phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy: B khai là mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở của người này. Việc mua bán diễn ra ở ngoài đường khu vực B La, Hà Đông, không có ai biết, chỉ có hai người với nhau. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với Trần Văn L là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 16/12/2020 L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,033 gam Heroin (trọng lượng ít, dưới 0,1 gam); bản thân L không có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy, khối lượng ma túy L tàng trữ ch- a đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Số ma túy gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

□p dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội về mức thu, miễm, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt Nguyễn Văn B 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (16/12/2020).

Buộc Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư chứa ma túy gửi lại sau giám định; (*Ma túy có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 15/4/2021*).

4.Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Minh